

Số: /BC-UBND

Krông Nô, ngày tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

Đánh giá, xác định và công bố chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện

Thực hiện Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy định đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 2995/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc ban hành Quy định đánh giá, xác định chỉ số CCHC trên địa bàn huyện; UBND huyện tổ chức đánh giá, xác định và công bố chỉ số CCHC năm 2022 đối với UBND các xã, thị trấn như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ BỘ CHỈ SỐ CCHC HUYỆN KRÔNG NÔ

1. Hệ thống văn bản triển khai

Căn cứ Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông, UBND huyện Krông Nô đã ban hành Quyết định số 2995/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 về việc ban hành Quy định đánh giá, xác định chỉ số CCHC trên địa bàn huyện, Quyết định số 3013/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 về thành lập Tổ đánh giá xác định chỉ số CCHC trên địa bàn huyện Krông Nô.

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương chuẩn bị tài liệu kiểm chứng, tự đánh giá, xác định chỉ số CCHC, đồng thời giải trình các vướng mắc có liên quan của các cơ quan, đơn vị.

2. Đối tượng đánh giá

- Cấp xã: UBND các xã, thị trấn (gọi chung là UBND cấp xã).

3. Cấu trúc bộ chỉ số CCHC cấp xã

Bộ tiêu chí xác định chỉ số CCHC UBND cấp xã được cấu trúc thành 07 lĩnh vực, 37 tiêu chí (gồm 55 tiêu chí thành phần), cụ thể:

- Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: 06 tiêu chí (gồm 14 tiêu chí thành phần);
- Cải cách thể chế: 04 tiêu chí (gồm 09 tiêu chí thành phần);
- Cải cách thủ tục hành chính: 07 tiêu chí (gồm 16 tiêu chí thành phần);
- Kết quả chỉ đạo điều hành đơn vị: 11 tiêu chí;
- Cải cách tài chính công: 04 tiêu chí (gồm 06 tiêu chí thành phần);
- Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số: 03 tiêu chí

(gồm 10 tiêu chí thành phần);

- Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện: 02 tiêu chí.

4. Phương pháp đánh giá, xác định chỉ số CCHC

- Tự đánh giá: UBND các xã, thị trấn tự đánh giá, xác định và cho điểm kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo tiêu chí, tiêu chí thành phần được quy định tại Quyết định số 2995/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 và Công văn số 2271/UBND-NV ngày 22/11/2022 của UBND huyện về việc hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm, xác định chỉ số CCHC năm 2022.

- Điểm thẩm định: Tổ thẩm định cấp huyện trên cơ sở thực tế và tài liệu kiểm chứng để xem xét, công nhận hoặc điều chỉnh (nếu cần thiết).

- Thang điểm: Bộ tiêu chí cấp xã có tổng 100 điểm.

- Xếp loại: Kết quả chỉ số CCHC của UBND cấp xã được phân loại theo 05 mức độ, cụ thể:

- Chỉ số CCHC đạt từ 95 điểm đến 100 điểm: Xếp loại xuất sắc.
- Chỉ số CCHC đạt từ 80 điểm đến dưới 95 điểm: Xếp loại tốt.
- Chỉ số CCHC đạt từ 70 điểm đến dưới 80 điểm: Xếp loại khá.
- Chỉ số CCHC đạt từ 60 điểm đến dưới 70 điểm: Xếp loại trung bình.
- Chỉ số CCHC đạt dưới 60 điểm: Xếp loại yếu.

II. CÔNG TÁC ĐÁNH GIÁ, XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CCHC NĂM 2022

1. Thành lập Tổ tự đánh giá, chấm điểm và xếp loại của các địa phương

Trên cơ sở quy định tại Quyết định số 2995/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của UBND huyện, UBND các xã, thị trấn đã thành lập Tổ tự đánh giá, chấm điểm và thực hiện tự đánh giá chấm điểm đối với kết quả thực hiện CCHC năm 2022 của địa phương mình. Việc tổng hợp kết quả tự chấm điểm và tài liệu kiểm chứng đối với từng tiêu chí được UBND các xã, thị trấn gửi về Tổ thẩm định cấp huyện bằng các file dưới dạng pdf. Đối với những tiêu chí, tiêu chí thành phần không có tài liệu kiểm chứng các cơ quan, đơn vị đã xây dựng báo cáo giải trình về việc đánh giá, chấm điểm.

Nhìn chung, công tác tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC được các địa phương quan tâm triển khai thực hiện, đánh giá đúng thực chất, hiệu quả trong công tác CCHC. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng một số địa phương gửi tài liệu kiểm chứng không đúng, không đầy đủ và không có giải trình rõ ràng, cụ thể, gây khó khăn cho việc xem xét, đánh giá và chấm điểm Chỉ số CCHC của Tổ thẩm định cấp huyện.

2. Công tác thẩm định, đánh giá của Tổ thẩm định

UBND huyện thành lập Tổ thẩm định chỉ số CCHC huyện gồm các thành phần: Chủ tịch UBND huyện làm Tổ trưởng; các thành viên gồm: Phòng Nội vụ, Văn hóa và Thông tin, Tài chính - Kế hoạch, Tư pháp, Văn phòng HĐND&UBND để giúp UBND huyện rà soát, đối chiếu tài liệu kiểm chứng và kết quả thực hiện CCHC của các đơn vị.

Từ ngày 30/11/2022 đến ngày 12/12/2022, Phòng Nội vụ đã tiếp nhận hồ sơ tự đánh giá, chấm điểm, tài liệu kiểm chứng và báo cáo tự đánh giá Chỉ số CCHC của địa phương. Ngày 12/12/2022, Tổ thẩm định cấp huyện tiến hành thẩm định kết quả tự chấm của UBND các xã, thị trấn và chấm điểm.

Trên cơ sở tổng hợp lần 1, Phòng Nội vụ chuyển trả kết quả chấm điểm trên phần mềm để các cơ quan, đơn vị rà soát, bổ sung tài liệu kiểm chứng và giải trình những tiêu chí chấm điểm chưa phù hợp, bảo đảm sự đồng thuận, chặt chẽ, khách quan trong đánh giá.

Sau khi UBND các xã, thị trấn có ý kiến phản hồi, Tổ thẩm định tổ chức họp, thảo luận và thống nhất. Việc tổ chức thẩm định đã được thực hiện một cách nghiêm túc, có trách nhiệm cao, theo đó kết quả tự đánh giá, mức điểm của UBND các xã, thị trấn đã được rà soát kỹ lưỡng, bảo đảm kết quả đánh giá đúng thực tế, công bằng giữa các địa phương và tạo được sự thống nhất cao.

III. KẾT QUẢ CHỈ SỐ CCHC NĂM 2022

Kết quả đánh giá, tổng hợp chỉ số CCHC của UBND các xã, thị trấn có giá trị trung bình đạt 67,75 điểm, kết quả chỉ số CCHC nằm trong nhóm trung bình (chỉ số CCHC đạt từ 60 điểm đến dưới 70 điểm), cụ thể:

| Xếp hạng | Cấp xã | Điểm thẩm định | Mức xếp loại |
|-----------------|------------------------|-----------------------|---------------------|
| 1 | UBND xã Năm Nung | 80,4 | Tốt |
| 2 | UBND thị trấn Đắc Mâm | 80 | Tốt |
| 3 | UBND xã Nam Đà | 79,1 | Khá |
| 4 | UBND Nam Xuân | 71,4 | Khá |
| 5 | UBND xã Tân Thành | 70,4 | Khá |
| 6 | UBND xã Đắc Nang | 65,7 | Trung bình |
| 7 | UBND xã Đắc Sôr | 62,4 | Trung bình |
| 8 | UBND xã Quảng Phú | 61,8 | Trung bình |
| 9 | UBND xã Đức Xuyên | 61,2 | Trung bình |
| 10 | UBND xã Năm N'Đir | 60,4 | Trung bình |
| 11 | UBND xã Đắc Drô | 60,2 | Trung bình |
| 12 | UBND xã Buôn Choah | 60 | Trung bình |
| | Điểm trung bình | 67,75 | Trung bình |

Năm 2022, kết quả chỉ số CCHC của UBND cấp xã không có đơn vị nào đạt điểm số từ 90 trở lên, kết quả tương đối đồng đều giữa các địa phương. UBND xã Nam Nung tiếp tục xếp ở vị trí thứ nhất và UBND xã Buôn Choah tiếp tục xếp ở vị trí thấp nhất trong xếp hạng của 12 xã, thị trấn so với năm 2021. Qua theo dõi, đánh giá cho thấy có một số địa phương còn tồn tại nhiều hạn chế trong việc thực hiện CCHC như: Chưa thực hiện đầy đủ, đa dạng các hình thức tuyên truyền CCHC; không có sáng kiến CCHC; không tổ chức Hội nghị rút kinh nghiệm và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải thiện Chỉ số CCHC đã được UBND huyện công bố năm 2021; không cập nhật kết quả giải quyết TTHC lên phần mềm một cửa điện tử; không ban hành đầy đủ thư xin lỗi tổ chức, cá nhân khi giải quyết TTHC trễ hạn; không công khai mức phí, lệ phí và kết quả mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân lên Trang thông tin điện tử; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trễ hạn còn cao; không báo cáo kết quả thực hiện việc rà soát, đơn giản hóa TTHC; tỷ lệ sử dụng thư công vụ, chứng thư số, chữ ký số còn thấp; tỷ lệ phát sinh hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 còn rất thấp.

IV. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM CHỈ SỐ CCHC THEO TỪNG CHỈ SỐ THÀNH PHẦN

1. Công tác chỉ đạo điều hành công tác CCHC

Điểm tối đa của chỉ số thành phần này là 17,5 điểm, cụ thể:

| Xếp hạng | Cấp xã | Công tác chỉ đạo điều hành công tác CCHC (tối đa 17,5 điểm) |
|-----------------|------------------------|--|
| 1 | UBND xã Nam Nung | 17,5 |
| 2 | UBND xã Nam Đà | 16,5 |
| 3 | UBND thị trấn Đăk Mâm | 15 |
| 4 | UBND xã Nam Xuân | 14,5 |
| 5 | UBND xã Nam N'Đir | 9 |
| 6 | UBND xã Đăk Nang | 8,5 |
| 6 | UBND xã Tân Thành | 8,5 |
| 7 | UBND xã Đứk Xuyên | 8 |
| 7 | UBND xã Quảng Phú | 8 |
| 8 | UBND xã Đăk Drô | 7 |
| 9 | UBND xã Đăk Sôr | 5,5 |
| 10 | UBND xã Buôn Choah | 5 |
| | Điểm trung bình | 10,25 |

Điểm trung bình của chỉ số thành phần công tác chỉ đạo điều hành CCHC của UBND cấp xã năm 2022 là 10,25 điểm, cao hơn năm 2021 là 1,5 điểm (năm 2021 đạt 8,75 điểm). UBND xã Nam Nung đã bám sát các nhiệm vụ được giao,

triển khai thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành nên đạt điểm tuyệt đối của tiêu chí là 17,5 điểm.

Qua kết quả đánh giá cho thấy hầu hết các địa phương đã có sự quan tâm chỉ đạo đến công tác CCHC. Những đơn vị đạt điểm cao tại chỉ số thành phần này đều ban hành Kế hoạch CCHC đảm bảo chất lượng, kịp thời; ban hành đầy đủ văn bản triển khai các kế hoạch về CCHC của UBND huyện, thực hiện tốt công tác tuyên truyền CCHC, thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ và có sáng kiến, cách làm hay trong công tác CCHC.

Bên cạnh đó, có một số đơn vị đạt điểm thấp ở chỉ số thành phần này do một số nguyên nhân như: Chưa thực hiện đầy đủ, đa dạng các hình thức tuyên truyền CCHC; không tổ chức Hội nghị rút kinh nghiệm và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải thiện chỉ số CCHC đã được UBND huyện công bố năm 2021 (Buôn Choah, Đăk Drô, Quảng Phú, Đăk Nang, Đăk Sôr, Năm N’Đir, Tân Thành); số lượng tin/bài CCHC trên Trang thông tin điện tử chưa được triển khai, đặc biệt rất ít đơn vị thực hiện tuyên truyền bằng các hình thức như thông qua hệ thống phát thanh, truyền thanh, tổ chức họp chuyên đề CCHC... Việc ban hành các văn bản triển khai thực hiện công tác CCHC tại một số đơn vị chưa đầy đủ.

Đặc biệt, tiêu chí về “Sáng kiến, giải pháp mới trong công tác CCHC trong năm” rất ít địa phương có sáng kiến áp dụng tại nội bộ cơ quan mang lại hiệu quả được thẩm định ghi nhận, khuyến khích chấm điểm; rất ít địa phương có sáng kiến, giải pháp hay về CCHC (Năm Nung, Nam Đà). Qua đó cho thấy một số địa phương vẫn chưa thực sự quan tâm, chỉ đạo, khuyến khích đề cán bộ, công chức, viên chức có khả năng, cơ hội đưa ra những sáng kiến, giải pháp hay từ thực tiễn công tác nhằm đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu suất công việc, nâng cao chất lượng phục vụ, tạo sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

2. Công tác cải cách thể chế

Điểm tối đa của Chỉ số thành phần này là 10 điểm, cụ thể:

| Xếp hạng | Cấp xã | Điểm Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo, điều hành (tối đa 10 điểm) |
|-----------------|-----------------------|--|
| 1 | UBND xã Năm Nung | 10 |
| 2 | UBND xã Nam Đà | 9 |
| 3 | UBND Tân Thành | 8,5 |
| 3 | UBND xã Đăk Sôr | 8,5 |
| 4 | UBND xã Đăk Nang | 8 |
| 4 | UBND xã Nam Xuân | 8 |
| 4 | UBND thị trấn Đăk Mâm | 8 |
| 5 | UBND xã Quảng Phú | 7,5 |

| Xếp hạng | Cấp xã | Điểm Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo, điều hành (tối đa 10 điểm) |
|-----------------|------------------------|--|
| 5 | UBND xã Đăk Drô | 7,5 |
| 4 | UBND xã Đức Xuyên | 6,5 |
| 4 | UBND xã Buôn Choah | 6,5 |
| 5 | UBND xã Năm N'Đir | 6 |
| | Điểm trung bình | 7,8 |

*** Đánh giá chung**

Qua theo dõi, đánh giá cho thấy hầu hết các địa phương đã thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo, điều hành. UBND cấp xã đều ban hành kế hoạch tự kiểm tra rà soát văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo điều hành. Trong năm tại các xã, thị trấn không ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Bên cạnh đó, một số đơn vị bị trừ điểm tại lĩnh vực này do một số nguyên nhân như: Không ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật, Kế hoạch tự kiểm tra rà soát văn bản quy phạm pháp luật hoặc ban hành không kịp thời (Năm N'Đir, Buôn Choah, Đức Xuyên).

3. Cải cách TTHC

Điểm số tối đa của chỉ số thành phần này là 20,5 điểm, kết quả cụ thể:

| Xếp hạng | Cấp xã | Điểm cải cách thủ tục hành chính (tối đa 20,5 điểm) |
|-----------------|-----------------------|--|
| 1 | UBND thị trấn Đăk Mâm | 18,8 |
| 2 | UBND xã Tân Thành | 16,9 |
| 3 | UBND xã Năm Nung | 16,8 |
| 4 | UBND xã Đăk Sôr | 12,9 |
| 5 | UBND xã Nam Đà | 12,5 |
| 6 | UBND xã Buôn Choah | 12,4 |
| 7 | UBND xã Đức Xuyên | 12,2 |
| 8 | UBND xã Quảng Phú | 11,8 |
| 9 | UBND xã Năm N'Đir | 11,4 |
| 10 | UBND xã Đăk Nang | 11 |
| 11 | UBND xã Nam Xuân | 10,3 |
| 12 | UBND xã Đăk Drô | 8 |

| | | |
|--|------------------------|-------------|
| | Điểm trung bình | 12,9 |
|--|------------------------|-------------|

*** Đánh giá chung**

Điểm trung bình của chỉ số thành phần cải cách TTHC của UBND cấp xã năm 2022 đạt 12,9 điểm, thấp hơn năm 2021 là 5,76 điểm (năm 2021 đạt 18,66). Công tác cải cách TTHC của UBND cấp xã năm 2022 còn nhiều hạn chế cần được khắc phục như: Kết quả giải quyết TTHC còn nhiều hồ sơ trễ hạn; không kịp thời cập nhật kết quả giải quyết TTHC lên phần mềm một cửa điện tử; không ban hành đầy đủ thư xin lỗi tổ chức, cá nhân khi giải quyết TTHC trễ hạn; không thực hiện đánh giá chất lượng giải quyết TTHC và công khai kết quả mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân lên Trang thông tin điện tử; Không công khai mức phí, lệ phí lên Trang thông tin điện tử; không ban hành kế hoạch rà soát đơn giản hóa TTHC và không có báo cáo kết quả thực hiện.

4. Kết quả chỉ đạo điều hành xây dựng đơn vị

Điểm tối đa chấm của chỉ số thành phần này là 17,5 điểm, kết quả cụ thể:

| Xếp hạng | Cấp xã | Kết quả chỉ đạo điều hành xây dựng đơn vị (17,5 điểm) |
|-----------------|---------------------------|--|
| 1 | UBND xã Năm Nung | 17 |
| 1 | UBND thị trấn Đắk Mâm | 17 |
| 1 | UBND xã Quảng Phú | 17 |
| 1 | UBND xã Đắk Sôr | 17 |
| 1 | UBND xã Đắk Drô | 17 |
| 1 | UBND xã Đắk Nang | 17 |
| 1 | UBND xã Đức Xuyên | 17 |
| 1 | UBND xã Năm N'Đir | 17 |
| 1 | UBND xã Nam Xuân | 17 |
| 1 | UBND xã Nam Đà | 17 |
| 1 | UBND xã Buôn Choah | 17 |
| 2 | UBND xã Tân Thành | 16 |
| | Giá trị trung bình | 16,9 |

*** Đánh giá chung**

Nhìn chung các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã thực hiện đúng quy định về chỉ đạo điều hành xây dựng đơn vị.

Địa phương bị trừ điểm tại chỉ số thành phần này do nguyên nhân có cán bộ, công chức cấp xã bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (Tân Thành).

5. Cải cách tài chính công

Điểm tối đa của chỉ số thành phần này là 8,5 điểm, kết quả cụ thể:

| Xếp hạng | Cấp xã | Điểm cải cách tài chính công (tối đa 8,5 điểm) |
|-----------------|------------------------|---|
| 1 | UBND xã Đắc Nang | 8,5 |
| 1 | UBND xã Đức Xuyên | 8,5 |
| 1 | UBND xã Nam Xuân | 8,5 |
| 2 | UBND xã Buôn Choah | 8 |
| 2 | UBND xã Tân Thành | 8 |
| 2 | UBND xã Nam Đà | 8 |
| 2 | UBND thị trấn Đắc Mâm | 8 |
| 3 | UBND xã Nâm Nung | 7,5 |
| 3 | UBND xã Đắc Drô | 7,5 |
| 4 | UBND xã Quảng Phú | 7 |
| 5 | UBND xã Đắc Sôr | 6,5 |
| 5 | UBND xã Nâm N'Đir | 6,5 |
| | Điểm trung bình | 7,7 |

*** Đánh giá chung**

Điểm trung bình của chỉ số thành phần về cải cách tài chính công năm 2022 đạt 7,7 điểm, cao hơn năm 2021 là 2,8 điểm (năm 2021 đạt 4,9 điểm). Qua theo dõi, hầu hết các địa phương thực hiện đúng quy định về công tác quản lý tài chính, ngân sách; ban hành và thực hiện tốt Quy chế quản lý tài sản công tại địa phương.

Bên cạnh đó, có một số đơn vị bị trừ điểm do có sai phạm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính được phát hiện trong năm; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công thấp (đạt dưới 85%).

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Điểm số tối đa của Chỉ số thành phần này là 21,5 điểm, Kết quả cụ thể:

| Xếp hạng | Cấp xã | Điểm xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số (tối đa 21,5 điểm) |
|-----------------|-----------------------|---|
| 1 | UBND xã Nam Đà | 12,1 |
| 2 | UBND xã Nâm Nung | 9,6 |
| 3 | UBND xã Đắc Drô | 9,2 |
| 3 | UBND thị trấn Đắc Mâm | 9,2 |
| 4 | UBND xã Nam Xuân | 9,1 |
| 5 | UBND xã Đắc Nang | 8,7 |

| | | |
|----|------------------------|-------------|
| 6 | UBND xã Tân Thành | 8,5 |
| 7 | UBND xã Buôn Choah | 8,1 |
| 7 | UBND xã Đăk Sôr | 8 |
| 8 | UBND xã Nâm N'Đir | 6,5 |
| 9 | UBND xã Quảng Phú | 5,5 |
| 10 | UBND xã Đứk Xuyên | 5 |
| | Điểm trung bình | 8,29 |

* Đánh giá chung

Nhìn chung một số tiêu chí, tiêu chí thành phần của lĩnh vực xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số năm 2022 đạt 8,29 điểm, thấp hơn năm 2021 là 0,11 điểm (năm 2021 đạt 8,4 điểm). Chỉ số xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số (trước đây là hiện đại hóa nền hành chính) qua các năm đánh giá đều đạt thấp và chưa có sự cải thiện. Kết quả theo dõi, đánh giá cho thấy một số đơn vị có tỷ lệ CBCCC sử dụng thư điện tử công vụ thấp; tỷ lệ lãnh đạo sử dụng chứng thư số, chữ ký số trao đổi văn bản điện tử chưa đạt 100%; kết quả rà soát của Phòng Văn hóa và Thông tin về việc chấp hành quy định cung cấp thông tin chủ yếu trên Trang thông tin điện tử đa số các địa phương đều chưa cung cấp đầy đủ, kịp thời.

Tỷ lệ hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được tiếp nhận và giải quyết vẫn còn rất thấp, hiệu quả chưa cao; có một số đơn vị chưa phát sinh hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 (Đăk Sôr, Quảng Phú, Nam Xuân, Đứk Xuyên, Đăk Drô, Buôn Choah); có nhiều dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đến nay chưa phát sinh hồ sơ.

7. Tác động của CCHC đến sự hài lòng của người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Điểm số tối đa của chỉ số thành phần này là 5,0 điểm, kết quả cụ thể:

| Xếp hạng | Cấp xã | Điểm tác động của CCHC đến sự hài lòng của người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương (tối đa 5,0 điểm) |
|----------|-------------------|--|
| 1 | UBND xã Quảng Phú | 5 |
| 2 | UBND xã Đăk Nang | 4 |
| 2 | UBND xã Đăk Sôr | 4 |
| 2 | UBND xã Tân Thành | 4 |
| 2 | UBND xã Đứk Xuyên | 4 |
| 2 | UBND xã Nam Đà | 4 |
| 2 | UBND xã Nam Xuân | 4 |

| Xếp hạng | Cấp xã | Điểm tác động của CCHC đến sự hài lòng của người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương (tối đa 5,0 điểm) |
|-----------------|------------------------|---|
| 2 | UBND thị trấn Đắk Mâm | 4 |
| 2 | UBND xã Đắk Drô | 4 |
| 2 | UBND xã Năm N'Đir | 4 |
| 3 | UBND xã Buôn Choah | 3 |
| 4 | UBND xã Năm Nung | 2 |
| | Điểm trung bình | 3,8 |

*** Đánh giá chung**

Tiêu chí tác động của CCHC đến sự hài lòng của người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm 2022 đạt 3,8 điểm. Kết quả theo dõi, đánh giá cho thấy một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do HĐND giao, thu ngân sách hằng năm đơn vị chưa đạt và vượt kế hoạch đề ra.

V. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Năm 2022, là năm thứ hai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2035, công tác CCHC tiếp tục được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền địa phương. Theo đó, việc ban hành Kế hoạch, Chương trình và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhằm đẩy mạnh công tác CCHC đảm bảo khoa học, logic, có lộ trình; 100% hoạt động Kế hoạch CCHC năm 2022 của huyện được hoàn thành theo đúng kế hoạch đề ra; UBND các xã, thị trấn đã tích cực triển khai hoàn thành các nhiệm vụ CCHC trong năm tại địa phương.

Kết quả chỉ số CCHC năm 2022 có giá trị trung bình, đạt 67,6 điểm. Qua đó cho thấy hầu hết các địa phương đã có sự quan tâm đến công tác CCHC; người đứng đầu các địa phương đã nâng cao vai trò, trách nhiệm trong triển khai CCHC, ban hành đầy đủ các văn bản triển khai CCHC theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; phân công trách nhiệm việc tổ chức triển khai thực hiện công tác CCHC; ban hành Kế hoạch đảm bảo chất lượng và triển khai đúng tiến độ đề ra.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại đã chỉ ra từ những năm đánh giá trước vẫn chưa được khắc phục hoàn toàn như: Việc thực hiện báo cáo định kỳ về các lĩnh vực (CCHC, tuyên truyền CCHC, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra rà soát VBQPPL, rà soát, đơn giản hóa TTHC...) còn sơ sài, không bám sát các nhiệm vụ, tại Kế hoạch không nêu rõ tỷ lệ % hoàn thành, thời gian chưa đảm bảo. Có rất ít sáng kiến, giải pháp hay về CCHC; không tổ chức Hội nghị rút kinh nghiệm và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải thiện chỉ số

CCHC đã được UBND huyện công bố năm 2021. Một số cơ quan, đơn vị đến nay vẫn chưa thực hiện đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, không có số liệu về mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về kết quả giải quyết TTHC hoặc chưa công khai kết quả đánh giá chất lượng giải quyết TTHC lên trang Thông tin điện tử của địa phương; một số địa phương không cập nhật kết quả giải quyết TTHC lên phần mềm một cửa điện tử; một số hồ sơ giải quyết trễ hạn không ban hành đầy đủ thư xin lỗi tổ chức, cá nhân; không công khai mức phí, lệ phí lên Trang thông tin điện tử; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trễ hạn còn cao; tỷ lệ sử dụng thư công vụ, chứng thư số, chữ ký số còn thấp; tỷ lệ hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được tiếp nhận và giải quyết còn rất thấp.

Năm 2022, do bộ chỉ số CCHC mới ban hành có nhiều tiêu chí, tiêu chí thành phần mới so với năm 2021 nên các đơn vị chưa triển khai đầy đủ các nhiệm vụ theo yêu cầu của bộ tiêu chí hoặc đã triển khai nhưng chưa cung cấp được các tài liệu kiểm chứng phù hợp dẫn đến điểm số năm 2022 thấp hơn so với năm 2021. Một số đơn vị chưa nắm rõ quy định đánh giá cũng như hướng dẫn của UBND huyện về chuẩn bị tài liệu kiểm chứng dẫn đến cung cấp tài liệu không đúng yêu cầu; không ghi giải trình rõ ràng, cụ thể khi tự chấm điểm dẫn đến bị trừ điểm của đơn vị và gây mất thời gian cho công tác chấm điểm, đánh giá của Tổ thẩm định.

VI. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI CÔNG TÁC ĐÁNH GIÁ CHỈ SỐ CCHC TRONG THỜI GIAN TỚI

1. UBND các xã, thị trấn

Căn cứ vào chỉ số CCHC năm 2022, tổ chức triển khai phổ biến, quán triệt trong phạm vi cơ quan để nâng cao trách nhiệm của đội ngũ CBCCVN trong công tác CCHC và xác định chỉ số CCHC hằng năm. Tổ chức họp đánh giá, rút kinh nghiệm về quá trình triển khai và kết quả chỉ số CCHC năm 2022 đạt được để tìm ra nguyên nhân, trách nhiệm của các bộ phận phụ trách và đề ra giải pháp trong việc cải thiện, nâng cao chất lượng CCHC.

Từ kết quả chỉ số CCHC năm 2022, các địa phương tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung sau đây:

- Tăng cường sự lãnh đạo, phát huy vai trò người đứng đầu cơ quan trong chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về kết quả thực hiện CCHC. Căn cứ Chương trình CCHC của Chính phủ giai đoạn 2021 - 2025, các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành quản lý, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện, các Phòng, ban thuộc huyện và tình hình thực tế tại đơn vị để xây dựng Kế hoạch CCHC đảm bảo chất lượng, khả thi, quan tâm bố trí nguồn lực để triển khai các nhiệm vụ CCHC, đảm bảo hoàn thành 100% kế hoạch đề ra, thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo định kỳ. Đồng thời, tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, tuyên truyền CCHC. Đặc biệt, chú trọng công tác tuyên truyền CCHC bằng các hình thức phong phú, thiết thực để nâng cao nhận thức, hành động của CBCCVN, Nhân dân. Chủ động nghiên cứu, đề xuất đưa ra sáng kiến, cách làm hay trong công tác CCHC.

- Tập trung cải cách thể chế, trong đó trọng tâm là thực hiện tốt công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật do Bộ, ngành quản lý và UBND tỉnh, UBND huyện giao; bảo đảm tham mưu các văn bản có quy định rõ ràng, phù hợp với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và tình hình thực tế của địa phương; ban hành kế hoạch và xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định.

- Tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC năm 2023 đảm bảo thời gian, tiến độ; công khai cập nhật TTHC lên trang Thông tin điện tử của địa phương và tại nơi tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC. Tổ chức rà soát, đơn giản hóa TTHC và kiến nghị sửa đổi, bổ sung các TTHC vướng mắc, bất cập. Thực hiện tốt việc giải quyết hồ sơ TTHC cho tổ chức, cá nhân tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, giảm thiểu tối đa hồ sơ TTHC trễ hẹn, nghiêm túc xin lỗi người dân, tổ chức khi giải quyết TTHC trễ hẹn; cập nhật kết quả giải quyết TTHC lên phần mềm Một cửa điện tử. Lựa chọn hình thức phù hợp để thu thập ý kiến đánh giá về chất lượng giải quyết TTHC của đơn vị; thực hiện tốt công tác tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị liên quan đến TTHC.

- Tiếp tục bố trí CBCC theo đúng vị trí việc làm đã phê duyệt. Tăng cường công tác chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương cho đội ngũ CBCCVC, nhất là đội ngũ công chức trực tiếp giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp; đối với một số UBND cấp xã có tỷ lệ chuẩn hóa đội ngũ cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã chưa đạt 100%, trong thời gian tới cần có biện pháp chỉ đạo để nâng tỷ lệ chuẩn hóa đạt 100%.

- Tiếp tục thực hiện đúng các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Ban hành Quy chế và thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị. Triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Chủ động triển khai các nhiệm vụ được UBND huyện giao tại Kế hoạch Chuyển đổi số. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, thực hiện dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 nhằm hỗ trợ tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện giao dịch hành chính với cơ quan Nhà nước. Bố trí kinh phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin để cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC nhằm nâng cao kết quả tác động của CCHC đến sự hài lòng của người dân, tổ chức; tổ chức phát động các phong trào thi đua nhằm đạt và vượt các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Nội vụ và các đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện đánh giá, chấm điểm và xếp loại chỉ số CCHC hàng năm để có kết quả chỉ số chính xác, khách quan và công bố đúng thời gian quy định. Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm nghiêm túc, thực chất, tránh nặng về thành tích để kết quả điểm khách quan, chính xác, sát với tình hình triển khai và kết quả đạt

được trong CCHC. Kịp thời rà soát, phản ánh, kiến nghị với UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) những vấn đề chưa hợp lý về nội dung, phương pháp xác định chỉ số CCHC để nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp.

2. Các cơ quan đầu mối triển khai các lĩnh vực CCHC của huyện

Giao các Phòng: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính - Kế hoạch, Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND&UBND huyện tiếp tục làm đầu mối hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong triển khai các lĩnh vực CCHC. Đặc biệt, đối với việc theo dõi các số liệu liên quan để cung cấp cho Tổ thẩm định trong đánh giá, chấm điểm, xác định chỉ số CCHC hằng năm, các cơ quan, đơn vị căn cứ Bộ tiêu chí đánh giá của UBND huyện lập danh mục các nội dung cần theo dõi, lấy số liệu để cung cấp một cách cụ thể, rõ ràng, chính xác hơn.

3. Giao Phòng Nội vụ

Tiếp tục tham mưu UBND huyện, Ban Chỉ đạo CCHC huyện chỉ đạo, đôn đốc UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện có hiệu quả công tác CCHC nhằm nâng cao chỉ số CCHC tại địa phương. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tốt công tác kiểm tra CCHC tại các địa phương để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, nâng cao hiệu quả công tác CCHC trong những năm tiếp theo.

Trên đây là Báo cáo kết quả chỉ số CCHC năm 2022 của UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Krông Nông./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng, Ban, ngành huyện;
- Đảng ủy các xã, thị trấn (để p/h chỉ đạo);
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Bùi Ngọc Sơn